

# ICT Việt Nam qua chỉ số phát triển quốc tế IDI

TS. ĐẶNG THỊ VIỆT ĐỨC

Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

**Thông qua chỉ số phát triển công nghệ thông tin và truyền thông (IDI) của Liên minh Viễn thông Quốc tế (ITU) cho thấy những bước phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) tại Việt Nam. Bên cạnh đó cũng thấy được những mặt còn hạn chế, đòi hỏi cần có chiến lược hợp lý để ICT đóng góp hơn nữa cho sự phát triển của nền kinh tế hiện đại, góp phần thu hẹp khoảng cách với các nước phát triển.**

Chỉ số IDI là tổng hợp của 11 chỉ số, được tính điểm từ 0 đến 10. Chỉ số này được dùng để đo lường sự phát triển ở các nước, đánh giá sự tiến bộ trong thu hẹp khoảng cách số. IDI được chia thành 3 chỉ số con: Truy cập, Sử dụng và Kỹ năng. Mỗi chỉ số con tổng hợp các khía cạnh và các thành phần khác nhau của quá trình phát triển ICT. Sau khi thiết lập chỉ số, các quốc gia được xếp hạng từ trên xuống dưới. Hiện có 155 quốc gia trong danh sách có chỉ số IDI. Mặc dù vẫn còn tranh cãi, chỉ số IDI đã phản ánh được tương đối mục tiêu của nó và hiện là chỉ số quốc tế chung duy nhất về ICT trên thế giới.

Chỉ số IDI được tính đầu tiên năm 2002. Từ năm 2007, ITU công bố các số liệu thường niên. Dựa vào dữ liệu ITU công bố có thể nhận định một số đặc điểm nổi bật trong quá trình phát triển ICT của Việt Nam.

## MỨC ĐỘ PHÁT TRIỂN VÀ THỨ HẠNG ICT CÒN THẤP

Bảng 1 cho thấy điểm các chỉ số con cũng như chỉ số tổng hợp IDI của Việt Nam khá thấp. Chỉ số tổng hợp IDI năm 2002 là 1,59 điểm, năm 2011 là 3,68 điểm vẫn dưới mức trung bình. Trong 3 chỉ số con, chỉ số Kỹ năng là tốt nhất. Chỉ số Kỹ năng được đo dựa trên các chỉ tiêu về trình độ dân trí, như: tỷ lệ phổ cập giáo dục trung học cơ sở, tỷ lệ phổ cập giáo dục trung học phổ thông và tỷ

lệ người lớn biết chữ. Chỉ số này là điều kiện cần để đảm bảo khả năng sử dụng hiệu quả cũng như mức độ ảnh hưởng của việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công việc, cuộc sống và phát triển kinh tế. Chỉ số Kỹ năng của Việt Nam cao chứng tỏ điều kiện thuận lợi, mặc dù còn ở dạng tiềm năng, của quốc gia trong việc phát triển ICT. Ngược lại với chỉ số Kỹ năng, chỉ số về Mức độ sử dụng ICT là thấp nhất trong ba chỉ số con, năm cao nhất 2011, chỉ số này cũng chỉ đạt ở mức 2,01/10. Sự khác biệt giữa hai chỉ số Kỹ năng và Sử dụng thể hiện mâu thuẫn giữa tiềm năng và thực tế. Trên thực tế người dân và các doanh nghiệp có hạ tầng và có trình độ sử dụng nhất định, tuy vậy mức độ sử dụng lại chưa tương xứng. Có lẽ hạn chế về thu nhập (Việt Nam có thu nhập bình quân thấp) và thói quen cũng như nhận thức đã cản trở mức độ sử dụng ICT tại Việt Nam. Sự phát triển ICT cần sự phát triển đồng đều của các chỉ số con.

Tương ứng với điểm chỉ số thấp, thứ tự xếp hạng phát triển ICT của Việt Nam cũng khá khiêm tốn. Mặc dù các thứ hạng được cải thiện dần, nhưng tới năm

**BẢNG 1: CHỈ SỐ IDI VÀ XẾP HẠNG PHÁT TRIỂN ICT VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2002-2011**

Chỉ số/năm	Điểm (/10)					Thứ hạng				
	2002	2007	2008	2010	2011	2002	2007	2008	2010	2011
Truy cập	1,05	2,89	3,11	3,81	4	118	90	88	85	84
Sử dụng	0,06	0,76	0,93	1,52	2,01	105	74	77	79	76
Kỹ năng	5,73	5,76	5,72	6,4	6,4	95	102	108	101	101
Chỉ số IDI	1,59	2,61	2,67	3,41	3,68	107	92	91	86	81

Nguồn: ITU, 2009, 2010, 2011, 2012

gần nhất 2011, vị trí của Việt Nam là thứ 81/155 quốc gia, tức là đứng ở nửa dưới của các quốc gia có chỉ số IDI. Khác với điểm số từng chỉ số con, thứ hạng về mức độ Sử dụng ICT của Việt Nam lại cao hơn so với 2 chỉ tiêu còn lại. Như vậy, khó khăn của Việt Nam trong đẩy mạnh ứng dụng ICT vào đời sống kinh tế - xã hội không phải là đơn lẻ, mà là thực trạng chung của nhiều quốc gia trên thế giới.

### TỐC ĐỘ PHÁT TRIỂN NHANH VÀ KHOẢNG CÁCH SỐ NGÀY Càng ĐƯỢC THU HẸP VỚI THẾ GIỚI

Mặc dù điểm số và xếp hạng không cao, nhưng Bảng 1 cũng cho thấy sự phát triển liên tục của ICT Việt Nam. Đặc biệt, khi thứ hạng liên tục tăng lên, từ vị trí thứ 107 năm 2002 lên vị trí thứ 86 năm 2011, chứng tỏ Việt Nam đã rút ngắn được khoảng cách số với các quốc gia trên thế giới. Khoảng cách giữa mức độ phát triển ICT của Việt Nam với thế giới được thu hẹp sau 4 năm (2007-2011) khá rõ rệt (Hình 1). Trên thực tế, Việt Nam thường xuyên được xếp vào nhóm các nước có tốc độ cải thiện thứ hạng/điểm IDI cao nhất (Hình 2). Hình 1 cũng cho thấy, mặc dù các chỉ tiêu phát triển ICT của Việt Nam chưa đồng đều nhưng lại phù hợp với thực trạng chung của các quốc gia khác, theo đúng xu hướng của các quốc gia trên thế giới về ICT.

### SỰ PHÁT TRIỂN KHÔNG ĐỒNG ĐỀU CỦA CÁC KHÍA CẠNH PHÁT TRIỂN ICT

Để thấy rõ hơn các khía cạnh trong phát triển ICT, 11 chỉ tiêu thành phần trong chỉ số IDI của Việt Nam và một số nước trong khu vực được so sánh qua biểu đồ hình mạng nhện (Hình 3).

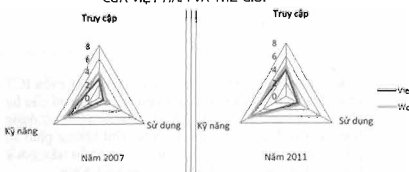
Biểu đồ hình mạng nhện cho biết sự không đồng đều trong các chỉ tiêu phát triển ICT tại Việt Nam, trong đó một số chỉ tiêu tốt hơn hẳn các chỉ tiêu khác. Các chỉ tiêu đạt điểm cao, gồm: chỉ tiêu về số thuê bao di động, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và tỷ lệ người lớn biết chữ. Chỉ tiêu đạt điểm khá là số người sử dụng Internet trên 100 người. Ngoài các chỉ tiêu về trình độ dân trí ít thay đổi, 2 chỉ tiêu còn lại phản ánh đúng sự phát triển ICT Việt Nam trong những năm qua. Năm 2007, Việt Nam mới chỉ có 27 điện thoại di động tính trên một 100 người

dân, thì đến 2011 số điện thoại tính trên 100 người dân đã tăng 145. Tỷ lệ người dân sử dụng Internet cũng tăng khá, từ mức 20% vào năm 2007 đã tăng lên 35% vào năm 2011, tương đương với gần 30 triệu người dùng và con số này được dự đoán sẽ tiếp tục tăng thêm với sự đầu tư dung lượng internet bằng thông rộng. Trong các chỉ tiêu còn kém của Việt Nam, đáng lưu ý các chỉ tiêu dung lượng Internet quốc tế bằng thông rộng và số hộ gia đình có máy tính. Về Internetnet bằng thông rộng, Việt Nam đã có bước tiến tốt, tuy vậy vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu sử dụng. Tỷ lệ hộ gia đình có máy tính thấp có liên quan nhiều tới thu nhập còn thấp của người dân.

Khi so sánh biểu đồ mạng nhện của Việt Nam với các nước trong khu vực, dạng biểu đồ của Việt Nam và các nước như Thái Lan, Trung Quốc có sự tương đồng nhau, biểu hiện các nước đều có sự phát triển không đều ở các chỉ tiêu ICT. Các nước phát triển hơn, như: Malaysia, Singapore, Nhật Bản có sự phát triển đồng đều tương đối ở tất cả các khía cạnh của phát triển ICT (trường hợp của Singapore mới đầu tư mạnh về dung lượng băng thông rộng theo chiến

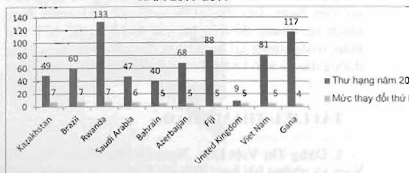
**Phát triển ICT phải dựa vào sự sẵn có của hạ tầng ICT, mức độ sử dụng cao và khả năng sử dụng hiệu quả ICT phục vụ nền kinh tế, không phải sự phát triển riêng lẻ của một yếu tố nào**

HÌNH 1: SO SÁNH 3 CHỈ SỐ TRUY CẬP, SỬ DỤNG, KỸ NĂNG CỦA VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI



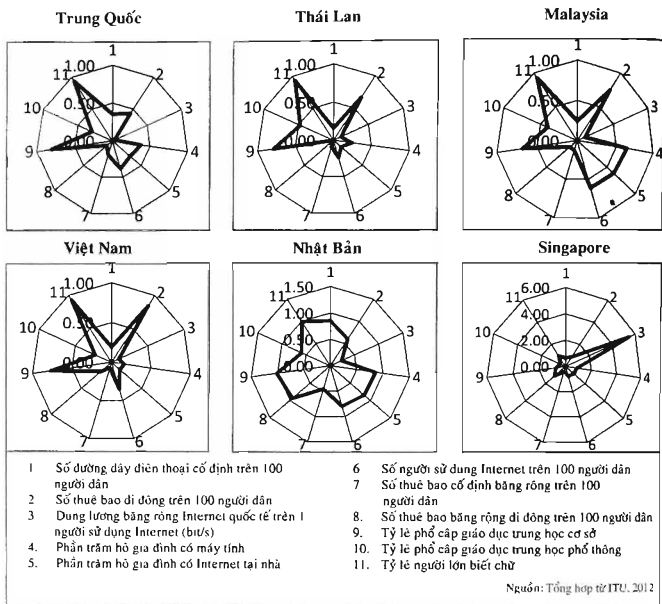
Nguồn: Tính toán từ số liệu ITU, 2009 đến 2012

HÌNH 2: CÁC QUỐC GIA PHÁT TRIỂN ICT NĂNG ĐỒNG NHẤT NĂM 2010-2011



Nguồn: ITU, 2012

HÌNH 3: SO SÁNH MỨC ĐỘ VÀ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN ICT VIỆT NAM VÀ MỘT SỐ NƯỚC 2011



lược dài hơi). ITU khẳng định rằng việc phát triển ICT phải dựa vào sự kết hợp của 3 yếu tố: sự sẵn có của hạ tầng ICT, mức độ sử dụng cao và khả năng sử dụng hiệu quả ICT phục vụ nền kinh tế, chứ không phải sự phát triển riêng lẻ của một yếu tố nào. Điều này gợi ý hướng phát triển trong tương lai cho Việt Nam.

Như vậy, dù chỉ số IDI có những hạn chế nhất định do phụ thuộc vào sự sẵn có của số liệu, chú trọng phần viễn thông hơn là công nghệ thông tin, nhưng chỉ số này cũng phản ánh tương đối với thực trạng phát triển ICT tại Việt Nam. Tuy đã đạt được tốc độ phát triển đáng khích lệ, nhưng để tiếp tục cải thiện vị thế ICT còn thấp, trong tương lai Việt Nam cần phải tiếp tục chặng đường dài và khó khăn. Trong quá trình phát triển, Việt

Nam cần lưu ý sự cân đối của các yếu tố ICT để đảm bảo hiệu quả tác động của ICT tới phát triển kinh tế - xã hội.

Không giống thời gian đầu phát triển ICT, vai trò của Nhà nước là chủ đạo, vừa tạo khung khổ, vừa tạo cung - cầu trên thị trường, trong giai đoạn tới, vai trò cải thiện vị thế ICT có lẽ thuộc về thị trường và các doanh nghiệp ICT. Tuy vậy, sự hỗ trợ của Nhà nước bằng các chính sách thị trường cạnh tranh đúng đắn, cũng như những cú huých tạo thói quen sử dụng vẫn là tối quan trọng để đẩy mạnh ICT, hướng tới phát triển kinh tế - xã hội bền vững. □

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Thị Việt Đức, Nguyễn Phú Hưng, Nguyễn Đình Tú (2012). Sự ra đời ngành ICT Việt Nam và những bài học, *Tạp chí Kinh tế và dự báo*, số 23 (535), kỳ 1 tháng 12/2012, tr.29-31
2. ITU (2009, 2010, 2011, 2012). *Measuring the Information Society*